TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯM'GAR** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2024/QĐST-VDS	*CưMgar, ngày 29 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐĂKLĂK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên họp: Ông Bế Văn Toàn.
Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'Gar.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Mỹ Châu – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cư M'gar mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 64/2024/TLST – VDS, về việc "*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*". Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2024/QĐST – VDS ngày 16 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:
- *Người yêu cầu:* Bà Lê Thị G; sinh năm: 1971.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1992.
Cùng trú tại: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đăk Lăk.
Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Thanh U, sinh năm 1988;
Địa chỉ: Thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

***** Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại phiên họp người yêu cầu giải quyết việc dân sự Bà Lê Thị G trình bày:

Con tôi là Nguyễn Thị H; sinh năm: 1992, từ khai sinh ra cháu H đã bị bại não, không có ý thức và làm chủ được hành vi và việc làm của mình. Từ nhỏ đã không nói được, không đi học, mọi sinh hoạt hàng ngày phải nhờ sự giúp đỡ của người thân. Với tình trạng bệnh tình như vậy nên cháu H được trợ cấp xã hội hàng tháng theo số sổ: 88, ngày 09/01/2018 của Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện C.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Nguyễn Thị H và gia đình trong các giao dịch dân sự, quản lý tài sản,...Tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar tuyên bố cháu Nguyễn Thị H; sinh năm: 1992 mất năng lực hành vi dân sự.

* Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra Quyết định giải quyết việc dân sự, thẩm phán đã thực hiện theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 366, Điều 377 của Bộ luật tố tụng dân sự.
Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành các thủ tục đúng theo quy định tại Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự.
Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã làm bản tự khai, tham gia phiên họp đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.
Về nội dung: Căn cứ theo đơn yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự của bà Lê Thị G và căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 96/KLGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Trung tâm P, kết luận:

Chị Nguyễn Thị H: Về y học: Hiện tại đương sự bị bệnh chậm phát triển thâm thần trầm trọng/Bại não loạn vận động (Theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 (ICD10), có mã số bệnh là F73/G80.3); Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hiện tại mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi. Vì vậy, việc bà Lê Thị G yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ cần chấp nhận. Đề nghị Tòa án: Áp dụng 370, 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 22 Bộ luật dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của bà Lê Thị G. Tuyên bố chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992 là người mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị G phải chịu tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện CưMgar nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Lê Thị G yêu cầu Tòa án quyết tuyên bố chị Nguyễn Thị H là người mất năng lực hành vi dân sự. Chị Nguyễn Thị H hiện đang cư trú tại: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CưMgar theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đơn yêu cầu, biên bản lấy lời khai của người yêu cầu bà Lê Thị G khai: Còn gái bà là chị Nguyễn Thị H sinh năm 1992, từ khai sinh ra cháu H đã bị bại não, không có ý thức và làm chủ được hành vi và việc làm của mình. Từ nhỏ đã không nói được, không đi học, mọi sinh hoạt hàng ngày phải nhờ sự giúp đỡ của người thân. Vì vậy, bà Lê Thị G yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất năng lực hành vi dân sự.

Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự quy định "Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc các bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình

thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra Quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần..”

Để có cơ sở giải quyết vụ việc, Tòa án nhân dân huyện CưMgar đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 09/2024/QĐ-TA ngày 02/5/2024 đối với năng lực hành vi dân sự của chị Nguyễn Thị H theo đơn yêu cầu của bà Lê Thị G. Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần số 96/KLGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Trung tâm P, kết luận:

Chị Nguyễn Thị H; sinh năm: 1992; Nơi thường trú: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đăk Lăk. Về y học: Hiện tại bị bệnh: Hiện tại đương sự bị bệnh chậm phát triển thâm thần trầm trọng/Bại não loạn vận động (Theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 (ICD10), có mã số bệnh là F73/G80.3); Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hiện tại mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi. Từ các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ, trình bày của đương sự, người làm chứng tại phiên họp xét thấy yêu cầu của bà Lê Thị G yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[3] Về chi phí giám định và lệ phí:

Về chi phí giám định: Bà Lê Thị G đã nộp trực tiếp cho Trung tâm P nên Tòa án không đặt ra để xem xét.

Về lệ phí: Bà Lê Thị G phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Lê Thị G

[2] Tuyên bố: Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 19/02/1992 là người mất năng lực hành vi dân sự.

Giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự chị Nguyễn Thị H phải theo quy định của pháp luật.

[3] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị G phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số AA/2021/0014986 ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CưM’gar.

[4] Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn

kháng cáo tính từ ngày nhận được Quyết định hoặc quyết định được niêm yết, thông báo;

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Mgar;
- Chi cục THADS huyện CưMgar;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Bế Văn Toàn